|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯ |  | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  ¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯¯  *Nghệ An, ngày 18 tháng 7 năm 2019* |

***(Dự thảo lần 3)***

**QUY CHẾ**

**phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng trường và Hiệu trưởng**

**Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2015 - 2020**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHV ngày tháng năm 2019 …..)*

- Căn cứ Quy chế số 01-QC/ĐU ngày 11/6/2015 của Đảng ủy Trường về Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ Trường khoá XXXI, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

- Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-ĐHV, ngày 22/10/2018 của Hiệu trưởng ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Vinh;

- Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-HĐT ngày 08/7/2016 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng trường, Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và Quyết định số 20/QĐ-HĐT ngày 20/7/2017 về ban hành bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng trường, Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2015 - 2020;

- Căn cứ các văn bản quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Hội nghị liên tịch giữa Đảng ủy, Hội đồng Trường và Hiệu trưởng Nhà trường tổ chức ngày ….. tháng …. năm 2019 đã thảo luận và thống nhất ban hành Quy chế phối hợp giữa Đảng ủy, Hội đồng trường và Hiệu trưởng Trường Đại học Vinh, nhiệm kỳ 2015 - 2020.

**Chương 1**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

1.1. Đảng ủy lãnh đạo toàn diện các hoạt động của Nhà trường, lãnh đạo Hội đồng trường và Hiệu trưởng thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định pháp luật. Đảng ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, quyết định bằng nghị quyết tập thể.

1.2. Hội đồng trường là tổ chức quản trị Nhà trường, đại diện chủ sở hữu tập thể và các bên liên quan, chịu sự lãnh đạo của Đảng thông qua việc thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy và của các tổ chức đảng cấp trên. Hội đồng trường làm việc theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số, quyết định được thể hiện bằng hình thức nghị quyết. Mọi thành viên Hội đồng trường đều bình đẳng về trách nhiệm và quyền đối với việc ra quyết định của Hội đồng trường thông qua việc biểu quyết.

1.3. Hiệu trưởng là người chịu trách nhiệm quản lý và điều hành hoạt động của Nhà trường, tổ chức thực hiện các nghị quyết của Đảng ủy và của Hội đồng trường theo đúng quy định pháp luật và các quy định, quy chế của Nhà trường. Hiệu trưởng làm việc theo chế độ thủ trưởng, quyết định và chịu trách nhiệm cá nhân trước Đảng ủy và Hội đồng trường về hoạt động của Nhà trường theo thẩm quyền, là đại diện theo pháp luật và chủ tài khoản của Nhà trường.

**Chương 2**

**PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**GIỮA ĐẢNG ỦY, HỘI ĐỒNG TRƯỜNG VÀ HIỆU TRƯỞNG**

**2.1. Đảng ủy Trường**

Đảng ủy lãnh đạo Hội đồng Trường, Hiệu trưởng bằng các chủ trương, nghị quyết của Đảng ủy về các lĩnh vực:

2.1.1. Đường lối, chủ trương phát triển Nhà trường, làm cơ sở để xây dựng Kế hoạch chiến lược phát triển, xác định sứ mạng, tầm nhìn, mục tiêu tổng quát, giá trị cốt lõi của Trường.

2.1.2. Mô hình và cơ cấu tổ chức của Nhà trường.

2.1.3. Quy hoạch phát triển đội ngũ cán bộ chuyên môn, cán bộ quản lý, lãnh đạo các cấp trong Trường.

2.1.4. Giới thiệu nhân sự các chức danh: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, thành viên Hội đồng trường để Hội đồng trường tiến hành việc lựa chọn, bầu, bổ nhiệm và đề nghị bổ nhiệm theo quy định.

2.1.5. Giới thiệu nhân sự đối với các chức danh thuộc diện Đảng ủy Trường quản lý để Hiệu trưởng bổ nhiệm theo quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường.

2.1.6. Thực hiện công tác xây dựng Đảng; công tác kiểm tra, giám sát; công tác chính trị, tư tưởng trong toàn Đảng bộ.

**2.2. Hội đồng trường**

Căn cứ chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các nghị quyết của Đảng ủy, lợi ích của các bên liên quan và các quy định pháp luật, Hội đồng trường có các nhiệm vụ:

2.2.1. Quyết định các chủ trương, chính sách, quy định, quy chế quản lý điều hành Nhà trường đảm bảo tính công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình với các bên liên quan, cụ thể:

- Quyết định chiến lược phát triển Nhà trường, chủ trương phát triển trường đại học thành đại học hoặc việc sáp nhập với trường đại học khác căn cứ vào đường lối, chủ trương của Đảng ủy và đảm bảo lợi ích của các bên liên quan, quyết định kế hoạch phát triển, kế hoạch hàng năm để Hiệu trưởng triển khai thực hiện.

- Ban hành các quy chế và quy định quản lý điều hành Nhà trường (quy chế tổ chức và hoạt động, quy chế tài chính, quy chế dân chủ cơ sở) theo quy định pháp luật.

- Quyết định chủ trương tuyển sinh; chính sách cho người học; mở, đóng ngành đào tạo; khoa học công nghệ; hợp tác với doanh nghiệp; hợp tác quốc tế và kiểm định chất lượng.

- Quyết định việc thành lập, sáp nhập, chia, tách, giải thể các tổ chức, đơn vị thuộc và trực thuộc Trường theo quy định pháp luật, phù hợp với nghị quyết của Đảng ủy, trên cơ sở các đề án do Hiệu trưởng trình Hội đồng trường; quyết định danh mục vị trí việc làm, quy định về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, giảng viên, viên chức và người lao động phù hợp với quy định của pháp luật.

- Quyết định các chủ trương, chính sách và các dự án lớn về tài chính, đầu tư: các dự án đầu tư phát triển từ nguồn thu của Trường có giá trị từ 5 tỷ đồng trở lên, các dự án từ nguồn vốn ngân sách, vốn vay, vốn đầu tư của tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

2.2.2. Quyết định và trình cơ quan quản lý có thẩm quyền ra quyết định công nhận, bãi nhiệm, miễn nhiệm Hiệu trưởng; bổ nhiệm, bãi nhiệm, miễn nhiệm Phó Hiệu trưởng trên cơ sở giới thiệu của Đảng ủy; quyết định các chức danh quản lý khác theo quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường.

2.2.3. Giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường và các quy định, quy chế do Hội đồng trường ban hành, nhưng không can thiệp trực tiếp vào các đơn vị và cá nhân trong bộ máy quản lý điều hành của Nhà trường, trừ khi được Hiệu trưởng đề nghị.

2.2.4. Hội đồng trường phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên theo các tiểu ban, ngoài nhiệm vụ chung mỗi tiểu ban có trách nhiệm đề xuất, thẩm định, giám sát các chủ trương, chính sách trong lĩnh vực được phân công để Hội đồng trường hoạt động hiệu quả. Các văn bản do Hiệu trưởng trình Hội đồng trường phải được gửi cho Văn phòng Hội đồng trường ít nhất 15 ngày trước phiên họp để các tiểu ban xem xét.

2.2.5. Hội đồng trường ủy quyền cho Hiệu trưởng sử dụng các nguồn lực của Nhà trường để tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nghị quyết theo đúng quy định của pháp luật. Nếu cần tăng thêm nguồn lực so với các nội dung đã quyết nghị để đảm bảo thực hiện các mục tiêu kế hoạch đặt ra, Hiệu trưởng đề xuất và trình Hội đồng trường xem xét, quyết định. Trong trường hợp cần thiết, Hiệu trưởng báo cáo Hội đồng trường và có thể quyết định sử dụng nguồn lực vượt định mức đã phê duyệt, nhưng không quá 5 tỷ đồng/năm và phải giải trình trước Hội đồng trường trong phiên họp gần nhất.

2.2.6. Hội đồng trường chịu trách nhiệm trước pháp luật về các quyết định của Hội đồng, tạo điều kiện thuận lợi để Hiệu trưởng thực hiện nhiệm vụ theo thẩm quyền. Thành viên Hội đồng trường có quyền bảo lưu ý kiến cá nhân khác với nghị quyết, nhưng phải thực hiện nghị quyết của tập thể.

2.2.7. Trường hợp ý kiến đa số của Hội đồng trường trái với nghị quyết của Đảng ủy đã có, thì Hội đồng trường xin ý kiến chính thức của Đảng ủy và nêu rõ ý kiến trả lời của Đảng ủy trước khi biểu quyết (nội dung xin ý kiến có thể biểu quyết sau). Nếu kết quả biểu quyết của Hội đồng trường vẫn trái với nghị quyết của Đảng ủy, thì Đảng ủy và Hội đồng trường báo cáo cấp trên trực tiếp cho ý kiến chỉ đạo bằng văn bản, Hiệu trưởng có quyền thực hiện theo ý kiến chỉ đạo đó.

**2.3. Hiệu trưởng**

2.3.1. Hiệu trưởng là người đại diện theo pháp luật, là chủ tài khoản của Trường, là người được Hội đồng trường ủy nhiệm thực hiện việc quản lý, điều hành toàn bộ hoạt động của Trường theo quy định của pháp luật, các quy chế, quy định của Trường.

2.3.2. Hiệu trưởng sử dụng bộ máy tổ chức, nhân lực, cơ sở vật chất và nguồn tài chính đã được phê duyệt để điều hành, quản lý, tổ chức thực hiện các hoạt động của Nhà trường theo quy định pháp luật, quy chế tổ chức và hoạt động của Nhà trường, nghị quyết của Đảng ủy và của Hội đồng trường.

2.3.3. Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và trình các văn bản, dự án, đề án thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng trường sau khi lấy ý kiến của các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong Trường và gửi tới Hội đồng trường ít nhất 15 ngày trước mỗi phiên họp để xem xét, quyết định. Hiệu trưởng có quyền xây dựng và ban hành các quy định, quy chế khác phù hợp quy chế tổ chức và hoạt động và các quy chế do hội đồng trường đã ban hành để đảm bảo việc quản lý điều hành Nhà trường hiệu quả.

2.3.4. Hiệu trưởng thực hiện việc lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý thuộc thẩm quyền được quy định trong quy chế tổ chức và hoạt động, theo nghị quyết của Đảng ủy, Ban Thường vụ Đảng ủy Trường và Hội đồng Trường.

2.3.5. Hiệu trưởng làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện công khai minh bạch thông tin, trách nhiệm giải trình trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao. Định kỳ hoặc đột xuất báo cáo Hội đồng trường và Đảng ủy Trường về kết quả hoạt động, tài chính và tài sản, tình hình mọi mặt của Nhà trường theo yêu cầu.

2.4. Quan hệ công tác giữa Đảng ủy, Hội đồng trường và Hiệu trưởng

2.4.1. Đảng ủy, Hội đồng trường có trách nhiệm xem xét, quyết định các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ theo quy định để Hiệu trưởng quản lý, điều hành Nhà trường hiệu quả và thông suốt; đồng thời cung cấp thông tin phản hồi của các bên liên quan về công tác quản lý, điều hành và kết quả giám sát thực hiện các nghị quyết cho Hiệu trưởng. Đảng ủy, Hội đồng trường có quyền chất vấn Hiệu trưởng về mọi thông tin phản ánh về nhà trường.

2.4.2. Quan hệ giữa Hiệu trưởng, Bí thư Đảng ủy và Chủ tịch Hội đồng trường là quan hệ phối hợp công tác để tổ chức thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nghị quyết của Hội đồng trường; thường xuyên trao đổi thông tin, thống nhất các vấn đề cần được xem xét, quyết định theo quy chế này và các quy định có liên quan.

**Chương 3**

**TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

3.1. Đảng ủy, Hội đồng Trường, Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng, các tổ chức đảng, đơn vị, đoàn thể thuộc và trực thuộc Trường có trách nhiệm thực hiện quy chế này.

3.2. Quy chế này có hiệu lực kể từ ngày ký.

3.3. Trong quá trình thực hiện quy chế này, nếu có nội dung chưa phù hợp thì Đảng ủy, Hội đồng trường và Hiệu trưởng sẽ xem xét sửa đổi, bổ sung./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **T/M ĐẢNG ỦY**  PHÓ BÍ THƯ  **PGS.TS Nguyễn Huy Bằng** | **TM. HỘI ĐỒNG TRƯỜNG**  **CHỦ TỊCH**  **PGS.TS Nguyễn Hoa Du** | **HIỆU TRƯỞNG**  **GS.TS Đinh Xuân Khoa** |